

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Mão,
thường trú ở thôn Thành Tiến, xã Xuân Thành (lần hai)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Căn cứ Quyết định số 91/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy trình giải quyết khiếu nại hành chính trong bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng khi nhà nước thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Xét đơn khiếu nại ngày 16/12/2019 của bà Trần Thị Mão, thường trú ở thôn Thành Tiến, xã Xuân Thành và Báo cáo kết quả xác minh số 01/BC-ĐXM ngày 04/02/2020 của Đoàn xác minh được thành lập tại Quyết định số 5121/QĐ-CTUBND ngày 23/12/2019 của Chủ tịch UBND huyện.

I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Khiếu nại Quyết định số 492/QĐ-CTHĐBT ngày 29/11/2019 của Chủ tịch Hội đồng BTGPMB Dự án nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội-Thạch Khê-Vũng Áng đoạn qua huyện Nghi Xuân (sau đây gọi là Dự án). Cho rằng:

- Về đất đai: Hội đồng BT-GPMB Dự án lập hồ sơ bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất tính từ tim đường ĐT 547 vào 9m là không đúng quy định, Yêu cầu được bồi thường tính từ tim đường ĐT 547 vào 4,5m.

- Về tài sản: Hội đồng BT-GPMB Dự án lập hồ sơ bồi thường, hỗ trợ đối với phần nhà ở trong phạm vi mốc GPMB Dự án mà không bồi thường toàn bộ nhà ở là không đúng quy định của chính sách bồi thường GPMB vì nếu tháo dỡ phần nhà ở trong phạm vi mốc GPMB Dự án sẽ ảnh hưởng đến kết cấu toàn bộ nhà ở, phần còn lại của nhà ở không đảm bảo an toàn trong sinh hoạt hàng ngày, yêu cầu bồi thường toàn bộ nhà ở.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU

Chủ tịch Hội đồng BT-GPMB Dự án ban hành Quyết định số 492/QĐ-CTHĐBT ngày 29/11/2019 giải quyết khiếu nại theo hướng: Không công nhận đơn của bà Trần Thị Mão khiếu nại hành vi hành chính của Hội đồng BT-GPMB Dự án lập hồ sơ bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất của bà từ tìm đường ĐT 547 vào 9m; bà Trần Thị Mão yêu cầu được bồi thường đối với diện tích đất từ tìm đường ĐT 547 vào 4,5m là không có cơ sở. Diện tích đất và khối lượng tài sản trên đất được Ban cưỡng chế thực hiện Quyết định kiểm đếm bắt buộc thống kê đúng và đủ theo mốc giới GPMB và theo các quy định của pháp luật hiện hành.

III. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG KHIẾU NẠI

1. Về nguồn gốc đất đai: Thửa đất của bà Trần Thị Mão có nguồn gốc sử dụng trước ngày 15/10/1993, được HTX Đông Thành, xã Xuân Thành cấp từ giai đoạn 1985; đến ngày 20/9/1995 được UBND huyện cấp Giấy CNQSD đất số phát hành G 233639, thuộc thửa đất số 47, tờ bản đồ số 4, diện tích 240m² (trong đó 200m² nhà đất và 40m² thổ cư). Năm 2008, bà Trần Thị Mão và chồng là ông Phạm Xuân Sơn ly hôn theo Quyết định số 25/2008/QĐST-HNGĐ ngày 13/10/2008 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, theo đó thửa đất được chia đôi, mỗi người 120m² (chiều rộng bóm đường 22/12 là 6m, chiều dài mỗi bên là 20m). Bản đồ địa chính xã Xuân Thành đo đạc năm 2014 xác định thuộc thửa số 276, tờ bản đồ 13, có tổng diện tích là 126,3m² loại đất ở nông thôn và trồng cây lâu năm (ONT+CLN); tăng 6,3 m² so với diện tích được chia sau khi ly hôn năm 2008, nguyên nhân tăng là do sai số giữa các lần đo đạc bản đồ địa chính và xác định lại ranh giới; đất sử dụng ổn định, không tranh chấp lấn chiếm, đủ điều kiện lập phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB.

Thực hiện Nghị định số 203-HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành Điều lệ bảo vệ đường bộ và chủ trương ra quân làm giao thông nông thôn của UBND tỉnh, UBND huyện ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai giải phóng hành lang ATGT trên địa bàn huyện, được các xã, thị trấn và nhân dân hưởng ứng tích cực. Cụ thể: ngày 10/3/1994 UBND huyện có Chỉ thị số 02 CV/UB về việc tổ chức chiến dịch làm giao thông nông thôn và Chỉ thị số 03 CV/UB, ngày 19/01/1995, nêu rõ: Việc nâng cấp, mở rộng đường giao thông nông thôn vì lợi ích trực tiếp của nhân dân địa phương nên không đặt ra vấn đề đền bù cây cối, đất đai, ki ốt. Những nơi mở đường làm giảm nhiều diện tích sản xuất được miễn trừ thuế ghi thu. Kế hoạch số 22/KH-UB ngày 19/01/1995 của UBND huyện về việc triển khai chiến dịch làm giao thông nông thôn (GTNT) đợt 1 năm 1995 có nội dung: “ Yêu cầu quy cách giải phóng hành lang và chỉ giới giao thông thực hiện yêu cầu quy cách đã giao trong các đợt chiến dịch 1995. Riêng tuyến đường Giang - Song chỉ giới giao thông thông báo: 35m và hành lang giải phóng 18m”. Công văn số 25 CV/UB ngày 09/02/1995 của

UBND huyện về việc giải phóng hành lang bảo vệ đường bộ: Đường 22/12 (Thị trấn - Xuân Song) chỉ giới giao thông 35m, hành lang giải phóng hiện nay là 18m. Công văn số 28/CV-UB ngày 15/3/1995 của UBND huyện nêu rõ “Về chủ trương xin nhắc lại về quy định chỉ giới pháp lý theo 203: Đường Tỉnh lộ I và đường 22/12 (Thị - Song) là 35 m. Trước mắt giải phóng hành lang (bờ rào tạm) đường tỉnh lộ I là 24m, đường 22/12 (Thị - Song) là 18m; về kinh phí: trong chiến dịch giao thông vì quyền lợi thiết thực của nhân dân tại chỗ nên không đặt ra vấn đề bồi thường cây cối, hoa màu, mọi người ở hai bên trục đường cần tự giác đóng góp tham gia...”. Quá trình thực hiện, UBND huyện có Công điện số 02CD/UB ngày 08/3/1995 biểu dương một số xã, thị đã kịp thời giải quyết được khó khăn, vận động dân tham gia trách nhiệm cao như: thị trấn Nghi Xuân, Xuân Giang, Xuân Thành, Xuân Mỹ...vv nhiều xã hiện nay đã tổ chức được phong trào quần chúng mạnh mẽ, tham gia tích cực. Từ đó cho thấy việc giải tỏa hành lang an toàn giao thông đường tỉnh lộ 22/12 năm 1995 được thực hiện trong phạm vi chỉ giới 18m. Đây là một chủ trương lớn, được phát động thành chiến dịch và phong trào triển khai đồng loạt, rộng khắp từ đô thị cho đến nông thôn trong toàn huyện, toàn tỉnh với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm” đã được sự hưởng ứng, đồng thuận của toàn dân nên đạt được kết quả, hiệu quả cao nên các hộ dân 2 bên trục đường 22/12 trong đó có gia đình bà Trần Thị Mão không thể không biết. Tại thời điểm đó, khi mở rộng, nâng cấp các tuyến đường giao thông không đặt ra việc bồi thường đất đai và thực tế không có địa phương nào thực hiện bồi thường về đất.

Tại Bản đồ chỉnh lý Bản đồ địa chính phục vụ công tác BT-GPMB thực hiện Dự án xã Xuân Thành do Công ty cổ phần đo đạc xây dựng Hóc Môn lập, được phòng Tài nguyên và Môi trường huyện thẩm định ngày 06/6/2018 xác định thửa đất số 276, tờ bản đồ 13 có diện tích trong mốc GPMB là 21,7m², diện tích ngoài mốc GPMB là 104,6m². Trên cơ sở đó, UBND huyện ban hành Thông báo thu hồi đất số 2037/TB-UBND ngày 22/6/2018, diện tích dự kiến thu hồi 21,7m² đất của bà Trần Thị Mão để thực hiện Dự án. Trích lục Bản đồ địa chính do UBND xã Xuân Thành lập ngày 10/5/2019 xác định thửa đất bà Trần Thị Mão thuộc thửa đất số 276, tờ bản đồ số 13, tổng diện tích thửa đất là 126,3m², trong đó mục đích sử dụng đất ở nông thôn 100m² (ONT) và đất trồng cây lâu năm (CLN) 26,3m²; ranh giới cụ thể như sau: Phía Bắc giáp hộ ông Phạm Xuân Sơn dài 20,04m, Phía Nam giáp hộ ông Dương Văn Trường dài 20m, Phía Đông giáp đường ĐT 547 dài 6,59m, Phía Tây giáp đất UBND xã dài 6,04m.

Khi lập phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB Dự án, diện tích đất của bà Trần Thị Mão được xác định từ tim đường ĐT 547 vào 9m theo chỉ giới 18m xác định từ năm 1995. Quá trình kiểm đếm số lượng đất đai, bà Trần Thị Mão không phối hợp, không ký xác nhận vào biên bản kiểm đếm. Căn cứ quy định của Luật đất đai năm 2013, Văn bản hướng dẫn thi hành Luật đất đai và các quy

định của UBND tỉnh về chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh, ngày 07/06/2019 Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 2738/QĐ-CTUBND áp dụng biện pháp kiểm đếm bắt buộc; ngày 16/9/2019 Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 4043/QĐ-CTUBND áp dụng biện pháp cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc, thành lập Ban cưỡng chế thực hiện Quyết định kiểm đếm bắt buộc. Ngày 20/9/2019, Ban cưỡng chế Quyết định kiểm đếm bắt buộc tiến hành kiểm đếm số lượng đất đai, bà Trần Thị Mão, xác định diện tích trong mốc GPMB Dự án là 21,7m² là loại đất ở nông thôn, diện tích ngoài mốc GPMB Dự án là 104,6 m² loại đất ở nông thôn và đất trồng cây lâu năm.

2. *Về bồi thường tài sản trên đất:* Trong quá trình đánh giá, đo đạc, kiểm đếm công trình nhà ở, vật kiến trúc của bà Trần Thị Mão bị ảnh hưởng bởi Dự án có nhiều vướng mắc nên UBND huyện có Văn bản số 1007/UBND-KT&HT ngày 04/7/2019 đề nghị Sở Xây dựng hỗ trợ đánh giá phần nhà cửa, vật kiến trúc bị ảnh hưởng bồi thường-GPMB Dự án. Ngày 11/7/2019, Sở Xây dựng có Văn bản số 1561/SXD-KT&VLXD phúc đáp nêu rõ: “Ki ốt và nhà chính được xây dựng vào 2 thời điểm khác nhau; nhà chính xây dựng trước, ki ốt xây dựng sau có tính độc lập về mặt kết cấu vì vậy trong trường hợp này được xem là hai công trình độc lập; việc Hội đồng bồi thường huyện Nghi Xuân xem xét, tính bồi thường cho phần ki ốt mà không tính bồi thường cho phần nhà chính phía sau là phù hợp với quy định của Luật đất đai 2013 (Nhà chính phía sau là công trình độc lập với ki ốt và nằm ngoài mốc GPMB)”. Sau khi có ý kiến của Sở Xây dựng, Hội đồng BT-GPMB Dự án ký hợp đồng với Trung tâm kiểm định chất công trình xây dựng thuộc Sở Xây dựng để kiểm định, đánh giá chất lượng hiện trạng kết cấu nhà ở của 03 hộ gia đình, cá nhân trong đó có nhà của bà Trần Thị Mão; ngày 23/11/2019 Trung tâm kiểm định chất lượng công trình xây dựng có Báo cáo số 39/BC-TTKĐ đánh giá chất lượng hiện trạng kết cấu nhà ở, kết luận: “Công trình nhà ở có kết cấu độc lập không có liên kết khối. Việc phá dỡ nhà ở bán mái phía trước nằm một phần trong mốc GPMB Dự án sẽ không ảnh hưởng đến an toàn chịu lực và không liên kết phần còn lại của công trình nhà ở phía sau. Việc phá nhà bán mái phía trước phải tuân thủ tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành”.

Soát xét hồ sơ nhận thấy quá trình giải quyết khiếu nại, Hội đồng BT-GPMB Dự án và UBND xã Xuân Thành nhiều lần gặp gỡ, đối thoại, tuyên truyền, vận động, giải thích để bà Trần Thị Mão hiểu rõ về các quy định của pháp luật về chính sách bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất khi Nhà nước thu hồi đất; các quy định cụ thể về việc bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đối với đất đai và tài sản bị ảnh hưởng trong mốc GPMB Dự án và ngoài mốc GPMB Dự án. Quá trình làm việc bà Trần Thị Mão không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nội dung khiếu nại.

IV. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI

Tại cuộc đối thoại với bà Trần Thị Mão vào ngày 07/02/2020, sau khi nghe kết quả xác minh, được nghe giải thích các quy định của pháp luật về bồi thường, GPMB khi nhà nước thu hồi đất, bà Trần Thị Mão cho rằng đất của bà được HTX Đông Thành, xã Xuân Thành cấp từ giai đoạn 1985 và đến nay chưa thấy chính quyền đến giải tỏa hành lang ATGT đối với tuyến đường 22/12 (nay là ĐT 547); nếu tháo dỡ phần nhà ở trong phạm vi mốc GPMB Dự án sẽ ảnh hưởng đến kết cấu toàn bộ nhà ở, phần còn lại không đảm bảo an toàn trong sinh hoạt hàng ngày. Nội dung này được thể hiện rõ trong kết quả xác minh, được các cơ quan chuyên môn liên quan giải thích, làm rõ tại cuộc đối thoại.

V. KẾT LUẬN

Bà Trần Thị Mão cho rằng mốc ranh giới để bồi thường GPMB đối với thửa đất của bà từ tim đường ĐT 547 vào 4,5m là không có cơ sở vì khi thực hiện Nghị định số 203-HĐBT ngày 21/12/1982 của HĐBT và chủ trương của tỉnh, UBND huyện ban hành các văn bản (Chỉ thị số 02 CV/UB ngày 10/3/1994; Chỉ thị số 03 CV/UB ngày 19/01/1995; Kế hoạch số 22 ngày 19/01/1995; Công điện số 02 CĐ/UB ngày 08/3/1995; Văn bản số 25/CV-UB ngày 9/8/1995; Văn bản số 28/CV-UB ngày 15/8/1995) xác định chỉ giới đường ĐT 547 là 18m; như vậy mốc ranh giới để bồi thường GPMB đối với thửa đất của bà Trần Thị Mão được xác định từ tim đường ĐT 547 vào là 9m.

Không có cơ sở để bồi thường toàn bộ nhà ở cho bà Trần Thị Mão. Hội đồng BTGPMB Dự án xem xét, tính toán bồi thường cho bà Trần Thị Mão đối với phần nhà ở nằm trong mốc GPMB mà không tính toán bồi thường phần nhà ở phía sau là đúng quy định vì Sở Xây dựng có Văn bản số 1561/SXD-KT&VLXD ngày 11/7/2019 và Trung tâm kiểm định chất lượng công trình xây dựng thuộc Sở Xây dựng có Báo cáo số 39/BC-TTKĐ ngày 23/11/2019 đánh giá chất lượng hiện trạng công trình, xác định: Công trình nhà ở của bà Trần Thị Mão có kết cấu độc lập không có liên kết khối. Việc phá dỡ nhà ở bán mái phía trước nằm một phần trong mốc GPMB dự án sẽ không ảnh hưởng đến an toàn chịu lực và không liên kết phần còn lại của công trình nhà ở phía sau.

Từ đó khẳng định Quyết định số 492/QĐ-CTHĐBT ngày 29/11/2019 của Chủ tịch Hội đồng bồi thường, GPMB Dự án giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Mão là đúng thẩm quyền và chính sách, pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 492/QĐ-CTHĐBT ngày 29/11/2019 của Chủ tịch Hội đồng BT-GPMB Dự án giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Mão.

Bà Trần Thị Mão phải chấp hành Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB Dự án và bàn giao mặt bằng để thực hiện Dự án theo quy định.

Điều 2. Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại thì bà Trần Thị Mão có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Chánh Thanh tra huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, GPMB tái định cư Dự án, Chủ tịch UBND xã Xuân Thành, bà Trần Thị Mão và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thanh tra tỉnh;
- Ban tiếp công dân tỉnh;
- TT.Huyện ủy, TT.HDND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- Ban Tiếp công dân huyện;
- Hội đồng BT-GPMB dự án;
- Lưu: VT, ĐXM.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hải Nam

